

Số: 46/KH-MNPRTL

Prao, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC NĂM HỌC 2024 -2025

Căn cứ Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT- BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng BGD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT – BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 Của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT- BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Thực hiện Hướng dẫn số 40/HD-PGDĐT ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Giang về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 42/KH-MNPRTL ngày 12/9/2024 của Trường Mầm non Prao-Tà Lu về thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, trường, nhóm, lớp và trẻ của trường Mầm non Prao-Tà Lu.

Trường Mầm non Prao-Tà Lu xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu nhà trẻ

+ Phát triển thể chất

- Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.
- Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ.
- Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi.
- Có một số tố chất vận động ban đầu (nhạy, khéo léo, thăng bằng cơ thể).
- Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay.

- Có khả năng làm được một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân.

+ Phát triển nhận thức

- Thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh.

- Có sự nhạy cảm của các giác quan.

- Có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản.

- Có 1 số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.

+ Phát triển ngôn ngữ

- Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói.

- Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ.

- Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu.

- Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.

- Hồn nhiên trong giao tiếp.

+ Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mỹ

- Có ý thức về bản thân, hồn nhiên, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi.

- Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi.

- Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt.

- Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình; thích nghe đọc thơ, kể chuyện.

2. Mục tiêu mẫu giáo:

+ Phát triển thể chất

- Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.

- Có một số tố chất vận động : nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.

- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

- Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.

- Có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.

- Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khoẻ.

- Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

+ Phát triển nhận thức

- Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.

- Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.

- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.

- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

+ Phát triển ngôn ngữ

- Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày.

- Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...).

- Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hàng ngày.

- Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.

- Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.

- Có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết.

+ Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Có ý thức về bản thân.

- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.

- Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.

- Có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.

- Thực hiện một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.

+ Phát triển thẩm mỹ

- Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.

- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật; có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

Đẩy mạnh phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đề đổi mới, nâng cao chất lượng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Tổ chức thực hiện Chương trình GDMN và thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Chủ đề năm học “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

Lồng ghép chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam” “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” “Xây dựng trường học hạnh phúc” vào các hoạt động giáo dục trẻ và được tổ chức ở mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động hằng ngày để giáo dục trẻ.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

Giáo dục vệ sinh cá nhân và tổ chức ăn cho trẻ nhà trẻ, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo lồng ghép giáo dục phòng chống dịch bệnh và VSATTP; Giáo dục phát triển thể chất lồng ghép phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn khi có cháy nổ và phòng chống bạo lực học đường cho trẻ; Nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ thông qua hoạt động tạo hình; Nâng cao kỹ năng thực hành tiết dạy cho giáo viên áp dụng quan điểm LTLTT; nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ thông qua hoạt động làm quen với toán, khám phá; Nâng cao chất lượng lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ; Giao lưu các trò chơi vận động và trò chơi dân gian giữa các khối, lớp; Giao lưu dinh dưỡng với sức khỏe mầm non.

Nhà trường tổ chức tốt các hội thi cấp trường nhằm thu hút sự tham gia của giáo viên. Tạo cơ hội cho giáo viên tham gia các hội thi cấp huyện.

Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong công tác bán trú, luôn thay đổi thực đơn, món ăn phù hợp dinh dưỡng với trẻ nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng kế hoạch phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.

Nhà trường tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất trong nhà trường để đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường phối hợp với đoàn viên thanh niên thu lượm sỏi, đá, các bình nước giặt, bình nước rửa chén... để làm đồ dùng, đồ chơi “Trang trí một góc tường để tạo điểm nhấn cho trường”

Nhà trường phối hợp với công đoàn trồng và chăm sóc chỉnh trang lại vườn rau của bé.

Nhà trường tổ chức các chuyên đề trong năm học. Ngoài ra còn tham dự và tổ chức lại các chuyên đề do Phòng giáo dục tổ chức.

Phối hợp cha mẹ trẻ tổ chức các ngày lễ, hội và các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Hoạt động chăm sóc trẻ

Nhà trường phối hợp với cha mẹ trẻ tổ chức bữa ăn học đường cho trẻ nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng trẻ. Ứng dụng công nghệ thông tin vào tính khẩu phần ăn, nhập phần mềm vnedu, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành... và nghiên cứu xây dựng thực đơn theo tuần và thay đổi theo mùa. Kết hợp tăng cường thể lực cho trẻ.

Nhà trường hợp đồng với các nhà cung ứng thực phẩm để đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ và an toàn thực phẩm trong trường học. Thực hiện đúng bếp ăn 1 chiều từ sơ chế đến phân chia thức ăn và tổ chức tốt giờ ăn tại 18 nhóm, lớp. Trẻ có đủ nước uống và nguồn nước uống của trẻ được xét nghiệm mỗi năm.

Đầu năm học nhà trường phối hợp với trạm y tế thị trấn khám sức khỏe tổng quát cho trẻ để phân loại sức khỏe, tình trạng dinh dưỡng của trẻ ngay từ đầu. Từ đó có kế hoạch phòng chống, hạn chế suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì cho trẻ theo từng loại. Đồng thời phát hiện sớm một số bệnh tiềm ẩn có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ báo cho phụ huynh học sinh có hướng điều trị. Sau khi khám các trường hợp bị bệnh đều phải được can thiệp và giáo viên phải theo dõi, ghi chép trên biểu đồ.

Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe 2 lần/1 năm, cân đo 3 đợt vào tháng 9, tháng 12 và tháng 3; qua đó đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới.

Giáo dục trẻ có kỹ năng tự phục vụ như biết vệ sinh rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch, biết lau mặt, chải răng đúng cách. Thường xuyên vệ sinh lớp học, đồ dùng cá nhân của trẻ.

Tập cho trẻ có thói quen giữ vệ sinh không vứt rác bừa bãi; ăn uống đúng cách; phòng cháy, chữa cháy; cảnh giác khi gặp người lạ...

Thường xuyên thực hiện vệ sinh phòng nhóm, lớp học, phòng bếp và khu vực kho sạch sẽ ngăn nắp gọn gàng, 100% trẻ ngủ sạch và có treo màn để phòng muỗi; phòng học đảm bảo ánh sáng, ấm áp mùa đông và thoáng mát mùa hè.

2. Hoạt động nuôi dưỡng.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý bữa ăn học đường cho trẻ tại trường. Trong bữa ăn có cơm, canh, 2 món chính và trái cây tráng miệng. Được tổ chức cho toàn thể trẻ ăn bán trú bằng tiền phụ huynh đóng góp trong tất cả các ngày trong tuần. Quá trình chế biến thức ăn cũng thay đổi rau củ được thái to hơn. Dinh dưỡng hợp lý kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực góp phần giảm các yếu tố nguy cơ mắc các bệnh không lây nhiễm trong tương lai cho trẻ.

Nhà trường ký cam kết hợp đồng thực phẩm đảm bảo các loại thực phẩm có địa chỉ rõ ràng, thực phẩm tươi ngon và đảm bảo vệ sinh ATTP để phòng tránh không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Tổ chức thực hiện đảm bảo chương trình gạo cháo dinh dưỡng do tổ chức Trẻ em Việt Nam tài trợ tại 5 điểm trường:

Thực hiện bếp ăn một chiều từ sơ chế đến chia thức ăn theo đúng quy trình và tổ chức tốt giờ ăn cho trẻ.

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, quản lý cơ sở vật chất tại các nhóm, lớp và các hoạt động tại bếp ăn.

Nhà trường tổ chức bữa tiệc buffet mừng bé 5 tuổi ra trường cho trẻ nhằm tạo cho trẻ sự hứng thú khi tham gia các hoạt động ở trường và rèn luyện thói quen hành vi văn minh trong ăn uống.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra nguồn nước, các bồn chứa nước thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ.

Phấn đấu cuối năm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì với đầu năm học.

4.3. Hoạt động giáo dục:

a) Thời gian tổ chức thực hiện chương trình GDMN: gồm 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 và kết thúc ngày 17/01/2025 (có 18 tuần thực học, thời gian dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

Bắt đầu thực hiện chương trình ngày 16/9/2024.

b) Thời gian biểu chế độ sinh hoạt ngày (phụ lục kèm theo Kế hoạch).

c) Tổ chức thực hiện

Thực hiện đảm bảo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ tại trường phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo quy định.

Chỉ đạo 18 nhóm, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với trẻ, với nhóm, lớp, với thực tế của địa phương, đảm bảo đủ 35 tuần thực học theo quy định. Gắn với tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống hiệu quả, phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông, hoạt động giao lưu đối với trẻ mẫu giáo.

Thực hiện phát triển chương trình thông qua việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo văn bản hướng dẫn của các cấp. Lòng ghép phương pháp dạy học Steam vào thực hiện chương trình tại các nhóm/lớp.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường các hoạt động vui chơi, ngoại khóa nhằm tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và phát triển năng lực cần thiết cho trẻ, không quá nặng về nội dung cung cấp kiến thức. Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động lao động để trẻ được trải nghiệm, ham thích tham gia vào các hoạt động.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên thực hiện đánh giá trẻ theo quy định, đánh giá đúng thực tế khả năng của trẻ; chú trọng đánh giá cá nhân trẻ để phát huy đúng năng lực của trẻ đồng thời để điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp giúp trẻ phát triển đúng hướng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn hằng tháng; giao lưu chuyên môn cụm để học hỏi kinh nghiệm cùng nhau.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt chuyên môn.

Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ ít nhất 2 tuần 1 lần nội dung tập trung về chỉ đạo chuyên môn trao đổi rút kinh nghiệm trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chỉ đạo 18 nhóm, lớp soạn giảng giáo án điện tử, lưu trữ hồ sơ khoa học, gọn nhẹ đảm bảo theo từng loại.

Chỉ đạo 18 nhóm, lớp tổ chức lồng ghép quyền con người, quyền trẻ em vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho phù hợp.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả...

4.4. Hoạt động tăng cường tiếng Việt/Hoạt động cho trẻ MG làm quen tiếng Anh.

4.4.1. Hoạt động tăng cường tiếng Việt

- Tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn 2 của Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ theo Kế hoạch số 751/KH-PGDĐT ngày 08/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, chú ý khai thác các yếu tố văn hoá, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ. Tập trung tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số, bảo đảm các em có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt để hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; tạo tiền đề để học tập, lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và cộng đồng đối với việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các bậc cha, mẹ trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em.

- Đảm bảo trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; xây dựng môi trường tiếng Việt.

- Tăng cường các điều kiện, trang bị tài liệu, học liệu; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số. Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp Một.

4.4.2. Hoạt động cho trẻ MG làm quen tiếng Anh.

Nhà trường phối hợp cha mẹ trẻ lựa chọn tài liệu, trung tâm để tổ chức cho trẻ Mẫu giáo làm quen tiếng Anh.

Trong năm học nhà trường phối hợp với Trung tâm anh ngữ Sunshine tổ chức cho trẻ mẫu giáo bé, nhỡ và mẫu giáo lớn làm quen tiếng Anh;

Thời lượng: 2 hoạt động/tuần (cả 3 độ tuổi); từ 25-30 phút/ hoạt động;

Thời gian tổ chức: Từ 14h30 – 16h30 các thứ trong tuần.

Địa điểm: Tại phòng nghệ thuật và dưới sân.

Số lượng trẻ: Mỗi lớp học không quá 25 - 30 trẻ (tùy độ tuổi).

Phân công nhiệm vụ

Giáo viên phụ trách các lớp chịu trách nhiệm hỗ trợ theo dõi việc tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng Anh và giáo viên phụ trách lớp tổ chức hoạt động cho trẻ không tham gia làm quen với tiếng Anh.

Giáo viên trực tiếp giảng dạy (giáo viên của Trung tâm).

5. Hoạt động ngoại khóa, rèn kỹ năng sống.

Nhà trường phối hợp với cha mẹ trẻ lựa chọn công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Phát triển Tây Thi để tổ chức dạy nhảy Aerobic cho trẻ.

Kết hợp với phụ huynh lớp 5 tuổi cho trẻ tham quan trường Tiểu học thị trấn Pao và trường tiểu học Tà Lu để trẻ có những chuẩn bị về tinh thần trước khi vào lớp 1.

Rèn cho trẻ có kỹ năng đeo khẩu trang khi ra đường, nơi đông người và đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, chấp hành đúng luật an toàn giao thông.

Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn, sau khi chơi, sau khi vệ sinh...

Rèn trẻ kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

Giáo viên lên kế hoạch tổ chức hoạt động dạy cho trẻ một số kỹ năng như phòng chống thiên tai, tai nạn, một số biện pháp phòng tránh nguy hiểm cho bản thân trẻ.

Rèn cho trẻ kỹ năng biết tự vệ.

Sẵn sàng tâm lý vào lớp 1.

6. Giáo dục trẻ khuyết tật:

Trong năm học 2024-2025 nhà trường không có trẻ khuyết tật.

IV. THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ/ CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH

Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

Các chuyên đề mở trong năm:

Tháng 10/2024: Chuyên đề làm quen văn học và HĐTN “ Khám phá văn hóa cơ tu Đông Giang”

Tháng 11/2024: Chuyên đề KPKH và LQVT

Tháng 12/2024: Chuyên đề: Hoạt động góc

Tháng 02/2025: Chuyên đề “ Ứng dụng về giáo dục Steam

Tháng 03/2025: Chuyên đề GDÂN và HĐNT

Tháng 04/2025: Chuyên đề hoạt động chơi, tập có chủ đích đối với trẻ nhà trẻ

- Tổ chức các kịch bản: Ngày hội đến trường của bé; Vui Tết trung thu; các ngày lễ 20/10; 20/11; 22/12; 8/3; mừng sinh nhật Bác 19/5; Mừng bé 5 tuổi ra trường, bế giảng năm học.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo kế hoạch.

* Các Hội thi, kỳ thi

Cấp trường:

+ Hội thi: “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” cho giáo viên 18 nhóm, lớp tham gia.

+ Hội thi: “Lễ hội mùa xuân” và “ Gia đình dinh dưỡng trẻ thơ” tạo cơ hội cho phụ huynh, giáo viên và trẻ ở 16 nhóm, lớp tham gia.

Cấp huyện: Tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp huyện” theo hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Cấp tỉnh: Tham gia các hội thi cấp tỉnh nếu có tổ chức.

V. SINH HOẠT CHUYÊN MÔN/ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

- Phân công giáo viên tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; Khuyến khích giáo viên tham gia học bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao tinh thần tự học, tự rèn.

- Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên; tổ chức sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia dự giờ, trao đổi rút kinh nghiệm.

- Bồi dưỡng và kiểm tra chặt chẽ việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục của các nhóm, lớp: Mục đích, yêu cầu phù hợp với độ tuổi, khả năng phát triển của trẻ, lựa chọn các hoạt động mới lạ phát huy khả năng tích cực, trải nghiệm cho trẻ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực giáo viên định kỳ hàng tháng và tổ chức sơ, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Tham gia bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy cho đội ngũ.

VI. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN/ TRUYỀN THÔNG/ PHỐI HỢP VỚI CHA MẸ/ BAN NGÀNH, ĐOÀN THỂ

a. Phối hợp với cha mẹ trẻ.

Tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ đi học chuyên cần.

Tuyên truyền về cách phòng chống bệnh sốt xuất huyết.

Tuyên truyền về giáo dục vệ sinh cho trẻ mầm non.

Phối hợp cha mẹ trẻ trong việc rèn các kỹ năng sống cho trẻ ở trường và ở nhà.

Tuyên truyền cách nuôi con khoa học cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục.

Tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, bạo hành trẻ em.

Tuyên truyền với phụ huynh về nội dung chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

b. Phối hợp với ban ngành đoàn thể.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

VII. CHỈ TIÊU ĐẠT

1. Chăm sóc sức khỏe

- 100% trẻ được đối xử công bằng, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không xảy ra ngộ độc, dịch bệnh trong trường học.

- 100% trẻ được khám sức khỏe và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng; luôn theo dõi trẻ khi có dấu hiệu phát bệnh để điều trị kịp thời.

- Khám sức khỏe theo định kỳ cho trẻ 2 lần /năm. Giảm tỉ lệ trẻ mắc các bệnh so với đầu năm học.

- Cân đo 3 lần/năm. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân và béo phì ít nhất 2%, giảm suy dinh dưỡng thể thấp còi ít nhất 1,5% so với đầu năm.

- 100% trẻ biết một số kỹ năng bảo vệ sức khỏe, ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, lao động tự phục vụ.

- 100 % trẻ 5 tuổi được đánh giá theo mục tiêu và được chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp 1. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1.

- Trẻ biết giao tiếp, ứng xử với bạn bè, cô giáo và mọi người qua lời nói, cử chỉ.

- Dạy trẻ biết lễ phép với người lớn, xưng hô đúng chuẩn mực.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, lớp học luôn sạch sẽ thoáng mát.

2. Nuôi dưỡng

- 100% trẻ được chăm sóc chu đáo, ngủ có sạp, giường, có mùng, đắp chăn, khi trời lạnh mang dép trong lớp giữ ấm chân, trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Bếp ăn được công nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia lớp tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% các nhóm, lớp đảm bảo thực hiện tốt chuyên đề vệ sinh, đồ dùng cho trẻ như ca, khăn, bàn chải
- 18/18 nhóm, lớp có tủ thuốc y tế đạt 100%.
- 100% nhân viên cấp dưỡng khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm.
- Phối hợp với cha mẹ trẻ về kiến thức nuôi con theo khoa học; thực hành về bữa ăn học đường cho trẻ.
- Tập cho trẻ có thói quen biết tự vệ sinh cá nhân và giữ vệ sinh không vứt rác bừa bãi; ăn uống đúng cách.
- Nhà trường hợp đồng với các nhà cung ứng thực phẩm để đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ và an toàn thực phẩm trong trường học .
- Nhà trường thực hiện kiểm định mẫu nước hằng năm.

3. Giáo dục

3.1. Tỷ lệ đạt của trẻ từng độ tuổi theo 5 lĩnh vực giáo dục.

Huy động trẻ trên địa bàn ra lớp đối với trẻ nhà trẻ 17,18%, trẻ mẫu giáo 105,3% trong đó trẻ 3 tuổi 99,1%, trẻ 4 tuổi 101,1%, trẻ 5 tuổi trên 106,56%.

- Tỷ lệ Bé ngoan 98% ; cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 97%; nhóm trẻ 24-36 tháng 97% tuổi; trẻ 3 tuổi 97%; trẻ 4 tuổi 98%; trẻ 5 tuổi: 100%)

- Tỷ lệ chuyên cần 98%: cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 97%; nhóm trẻ 24-36 tháng 97% tuổi; trẻ 3 tuổi 97%; trẻ 4 tuổi 98%; trẻ 5 tuổi: 100%)

- Tỷ lệ Bé ngoan >29%: cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 22%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 22%; trẻ 3 tuổi 28%; trẻ 4 tuổi 26%; trẻ 5 tuổi 35%;)

- Tỷ lệ bé chăm > 32% cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 28%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 28%; trẻ 3 tuổi 29%; trẻ 4 tuổi 29%; trẻ 5 tuổi 39%;)

- Khảo sát đánh giá trẻ các độ tuổi đạt yêu cầu:

+ Phát triển thể chất đạt: 97,5% cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 95,7%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 95,7%; trẻ 3 tuổi 96,36%; trẻ 4 tuổi 98.31%; trẻ 5 tuổi: 99,31%)

+ Phát triển nhận thức đạt: 97,3% cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 93%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 93%; trẻ 3 tuổi 96,36% ; trẻ 4 tuổi 98.31%; trẻ 5 tuổi: 99,31%)

+ Phát triển ngôn ngữ đạt: 97,8% cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 93%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 93%; trẻ 3 tuổi 98,18%; trẻ 4 tuổi 98.31%; trẻ 5 tuổi: 99,31%)

+ Phát triển thẩm mỹ đạt: 99,03%% cụ thể (trẻ 3 tuổi 99,09%; trẻ 4 tuổi 99,15% ; trẻ 5 tuổi: 99,31%)

+ Phát triển tình cảm xã hội đạt: 98,7% cụ thể (nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi 96%; nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi 96%; trẻ 3 tuổi 99,09%; trẻ 4 tuổi 99,15% ; trẻ 5 tuổi: 99,31%))

- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình: 100%

- 100% trẻ đến trường được an toàn về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ biết một số kỹ năng bảo vệ sức khỏe, ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, lao động tự phục vụ.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo mục tiêu và được chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp 1. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1.

8.3.2. Một số kỹ năng sống, đặc biệt với trẻ 5 tuổi.

Nhà trường thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho trẻ theo kế hoạch của năm học của nhà trường.

Giáo dục kỹ năng cho trẻ trong sinh hoạt, đặc biệt là tác phong nhanh nhẹn, nề nếp gọn gàng, ngăn nắp, có kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh.

Xây dựng nội dung tuyên truyền, phối kết hợp với cha mẹ trẻ trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, các hình thức đa dạng phong phú, qua bảng tin, góc tuyên truyền của lớp, hộp phụ huynh. phối hợp chặt chẽ với địa phương, cha mẹ trẻ cùng tham gia vào quá trình giáo dục trẻ

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Mầm non Prao-Tà Lu. Đề nghị các tổ chuyên môn và giáo viên các nhóm, lớp nghiên cứu dựa vào tình hình thực tế của tổ, nhóm, lớp để xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Các tổ, GV;

- Lưu: VT, CM.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thúy